

Bản án số: 52/2019/HS-PT

Ngày: 18-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 1. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Các Thẩm phán: 2. Ông **Lê Thanh Vân**;

3. Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Hữu Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Minh Tr và Trần Thừa Th do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo:

1/ Huỳnh Minh Tr, sinh năm 1982 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp H, xã HM, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Đ và bà Huỳnh Thị M; vợ là Huỳnh Thị H; con: 02 người; tiền sự: không; tiền án: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/7/2018

2/ Trần Thừa Th, sinh năm 1976 tại Kiên Giang; nơi cư trú: ấp M, xã HT, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá Đ và bà Trần Thị V; vợ: Nguyễn Thị Thanh X; con: Trần Gia T; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/7/2018.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất Thương mại và Dịch vụ P; địa chỉ: số 300 đường K, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện hợp pháp: Nguyễn Trung T, sinh năm 1961, trú tại khu phố 4, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương

(Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/7/2018 trong lúc nghỉ tại nhà nghỉ H thuộc ấp 5B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Huỳnh Minh Tr, Trần Thừa Th đến chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư sản xuất Thương mại và Dịch vụ P tại khu phố 2, Phường 3, thị xã C, tỉnh Tiền Giang để cắt trộm dây điện bán lấy tiền tiêu xài, Th đồng ý, lúc này có H cũng đồng ý đi trộm. Khoảng 01 giờ ngày 11/7/2018, H điều khiển xe mô tô của H chở Th, Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59C1-179.79 đến Công ty P. Đến nơi, H đứng bên ngoài cảnh giới, còn Th và Tr đột nhập vào bên trong nhà máy dùng kéo nhong của Th đem theo cắt trộm dây điện trong nhà máy Công ty, sau đó cắt thành từng đoạn bỏ vào 02 bao do Th nhặt trong Công ty chuyển ra ngoài đưa cho H chở 01 bao dây điện, Tr chở Th cùng 01 bao dây điện trộm được chạy xe trên Quốc lộ 1A theo hướng về Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến đoạn đường thuộc N, thị xã C thì Tr và Th bị lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an Tiền Giang đang đi tuần tra phát hiện bắt giữ Th, Tr cùng 01 bao dây điện giao Công an thị xã C giải quyết, còn H chạy thoát.

Theo Kết luận định giá tài sản số 106/2018/HĐĐG ngày 19/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã C kết luận tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 15.889.859 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo **Huỳnh Minh Tr, Trần Thừa Th** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh Tr** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12 tháng 7 năm 2018.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Thừa Th** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12 tháng 7 năm 2018.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Minh Tr: 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen; 01 bóp da màu nâu, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Minh Tr, 01 giấy phép lái xe tên Huỳnh Minh Tr, tiền Việt Nam 1.560.000 đồng; trả lại cho bị cáo Trần Thừa Th: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng; 01 bóp da màu nâu, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Trần Thừa Th, tiền Việt Nam 1.220.000 đồng, 01 miếng kim loại màu vàng có chữ “Lộc” và “PNJ” (theo biên bản giao nhận ngày 23/11/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án thị xã C, tỉnh Tiền Giang; biên lai thu số 02387 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Tiền Giang).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây kềm cộng lực (kéo nhong), hiệu J50, bằng kim loại màu trắng; 01 cây kềm cán bọc nhựa; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, ốp nhựa màu vàng; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, ốp nhựa màu đỏ; 02 bình xịt hơi cay, bên ngoài có ghi chữ NATO; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa màu vàng, đỏ; 01 vít thử điện, bên hong có ghi chữ WARNING, màu xám xanh; 01 đoạn thanh kim loại màu trắng, có đầu chữ T; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, 01 đầu tròn và 01 đầu mở bên trong có in chữ nổi 19 DIAMOND BRAND 19; 27 sợi dây nhựa màu trắng (dây rút); 01 chìa khóa bằng kim loại (ống điều có đầu 17 và đầu 19; 01 ba lô màu xám, phía ngoài có ghi chữ DELL; 01 cái bao màu trắng; 07 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV100, có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 80cm, 04 đoạn có chiều dài mỗi đoạn 30cm, 01 đoạn có chiều dài 100cm, 01 đoạn có chiều dài 400cm; 06 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV120, có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 100cm, 01 đoạn có chiều dài 108cm, 01 đoạn có chiều dài 110cm, 03 đoạn có chiều dài mỗi đoạn 64cm; 02 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV50, có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 56cm, 01 đoạn có chiều dài 56cm; 11 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV200, có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 65cm, 01 đoạn có chiều dài 75cm, 01 đoạn có chiều dài 32cm, 02 đoạn có chiều dài mỗi đoạn 45cm, 01 đoạn có chiều dài 124cm, 01 đoạn có chiều dài 120cm, 01 đoạn có chiều dài 60cm, 01 đoạn có chiều dài 157cm, 01 đoạn có chiều dài 135cm, 01 đoạn có chiều dài 175cm; 01 đoạn dây cáp điện (cáp mềm, 04 lõi), loại VVcm 4 x 100 có chiều dài 45c; 02 đoạn dây cáp điện (cáp mềm, 03 lõi), loại VVcm 3 x 70 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 46cm, 01 đoạn có chiều dài 50cm; 03 đoạn dây cáp điện (cáp mềm, 03 lõi), loại VVcm 3 x 50 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 49cm, 01 đoạn có chiều dài

47cm, 01 đoạn có chiều dài 42cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 04 lõi (3+1 nối đất), ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 50 + 1 x 16 có chiều dài 46cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 04 lõi (3+1 nối đất), ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 50 + 1 x 25, có chiều dài 515cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 03 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 16, có chiều dài 290cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 03 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 35 có chiều dài 340cm; 01 đoạn cáp điện lực, 01 lõi, ruột đồng, loại CX150, có chiều dài 46cm; 02 đoạn dây đơn mềm (Vcm), ruột đồng, cách điện PVC, loại Vcm 70 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 50cm, 01 đoạn có chiều dài 46cm; 05 đoạn cáp điện lực, 01 lõi, ruột đồng, loại CX70 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 69cm, 01 đoạn có chiều dài 70cm, 01 đoạn có chiều dài 38cm, 01 đoạn có chiều dài 67cm, 01 đoạn có chiều dài 41cm (theo biên bản giao nhận ngày 23/11/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án thị xã C, tỉnh Tiền Giang).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang ban hành quyết định số 01/QĐ-VKSTXCL về việc kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng Điều 173 Bộ luật hình sự và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước các vật chứng như đã phân tích trong quyết định kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, kháng nghị số 01/QĐ-VKSTXCL của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã C, tỉnh Tiền Giang là phù hợp quy định của pháp luật, Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang vẫn bảo lưu ý kiến theo nội dung kháng nghị số 01/QĐ-VKSTXCL ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã C vì cho rằng Tòa cấp sơ thẩm không áp dụng điều 17, bộ luật Hình sự là chưa đúng quy định; các tang vật trong vụ án còn giá trị nhưng lại tuyên tịch thu tiêu hủy là gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước.

[2] Xét nội dung kháng nghị số 01/QĐ-VKSTXCL ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã C, tỉnh Tiền Giang thì thấy rằng: tại Kết luận định

giá tài sản số 106/2018/HĐĐG ngày 19/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã C mà các cơ quan tiến hành tố tụng của Thị xã C làm căn cứ để khởi tố, truy tố và xét xử đã kết luận tài sản bị thiệt hại có giá trị là 15.889.859 đồng, không hề kết luận giá trị còn lại hoặc còn sử dụng được của tang vật (bl 127, 128); kháng nghị số 01/QĐ-VKSTXCL ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang cho rằng những vật chứng mà Tòa án nhân dân thị xã C tuyên tịch thu tiêu hủy có giá trị 7.560.000đ (57kg dây đồng giá 4.560.000đ, kéo nhong giá 3.000.000đ), tuy nhiên giá các vật chứng trên chỉ khảo sát tại các cơ sở thu mua phế liệu (dây đồng), giá kéo nhong các bị cáo mua cách nay hơn 01 năm, hoàn toàn không có 01 văn bản nào của cơ quan chuyên môn để xác định giá trị các vật chứng nêu trên

Tại Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự quy định:

Điểm a khoản 2: “vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước hoặc tiêu hủy”

Điểm c khoản 2 : “Vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được thì bị tịch thu và tiêu hủy”.

Việc Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang vận dụng quy định tại Điều 106 bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Huỳnh Minh Tr, Trần Thừa Th có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ và cùng nhau thực hiện tội phạm, cấp sơ thẩm có nhận định về phần này nhưng khi quyết định hình phạt lại không áp dụng quy định tại Điều 17 bộ luật Hình sự là thiếu sót, cần điều chỉnh cho phù hợp như kháng nghị số 01/QĐ-VKSTXCL ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Từ các phân tích, xét quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSTXCL ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang về phần xử lý vật chứng trong vụ án là chưa có căn cứ nên không được chấp nhận.

- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bồi các lễ trên;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSTXCL ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Các bị cáo **Huỳnh Minh Tr**, **Trần Thừa Th** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 17, Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh Tr** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12 tháng 7 năm 2018.

Áp dụng Điều 17, Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thừa Th** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12 tháng 7 năm 2018.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Minh Tr: 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen; 01 bóp da màu nâu, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Minh Tr, 01 giấy phép lái xe tên Huỳnh Minh Tr, tiền Việt Nam 1.560.000 đồng; trả lại cho bị cáo Trần Thừa Th: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng; 01 bóp da màu nâu, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Trần Thừa Th, tiền Việt Nam 1.220.000 đồng, 01 miếng kim loại màu vàng có chữ “Lộc” và “PNJ” (theo biên bản giao nhận ngày 23/11/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án thị xã C, tỉnh Tiền Giang; biên lai thu số 02387 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Tiền Giang).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây kềm cộng lực (kéo nhong), hiệu J50, bằng kim loại màu trắng; 01 cây kềm cán bọc nhựa; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, ốp nhựa màu vàng; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, ốp nhựa màu đỏ; 02 bình xịt hơi cay, bên ngoài có ghi chữ NATO; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa màu vàng, đỏ; 01 vít thử điện, bên hông có ghi chữ WARNING, màu xám xanh; 01 đoạn thanh kim loại màu trắng, có đầu chữ T; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, 01 đầu tròn và 01 đầu mở bên trong có in chữ nổi 19 DIAMOND BRAND 19; 27 sợi dây nhựa màu trắng (dây rút); 01 chìa khóa bằng kim loại (ống điều có đầu 17 và đầu 19; 01 ba lô màu xám, phía ngoài có ghi chữ DELL; 01 cái bao màu trắng; 07 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV100, có kích thước như sau: 01 đoạn có

chiều dài 80cm, 04 đoạn có chiều dài mỗi đoạn 30cm, 01 đoạn có chiều dài 100cm, 01 đoạn có chiều dài 400cm; 06 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV120, có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 100cm, 01 đoạn có chiều dài 108cm, 01 đoạn có chiều dài 110cm, 03 đoạn có chiều dài mỗi đoạn 64cm; 02 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV50, có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 56cm, 01 đoạn có chiều dài 56cm; 11 đoạn dây cáp điện lực hạ thế (CV), 01 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại CV200, có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 65cm, 01 đoạn có chiều dài 75cm, 01 đoạn có chiều dài 32cm, 02 đoạn có chiều dài mỗi đoạn 45cm, 01 đoạn có chiều dài 124cm, 01 đoạn có chiều dài 120cm, 01 đoạn có chiều dài 60cm, 01 đoạn có chiều dài 157cm, 01 đoạn có chiều dài 135cm, 01 đoạn có chiều dài 175cm; 01 đoạn dây cáp điện (cáp mềm, 04 lõi), loại VVcm 4 x 100 có chiều dài 45c; 02 đoạn dây cáp điện (cáp mềm, 03 lõi), loại VVcm 3 x 70 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 46cm, 01 đoạn có chiều dài 50cm; 03 đoạn dây cáp điện (cáp mềm, 03 lõi), loại VVcm 3 x 50 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 49cm, 01 đoạn có chiều dài 47cm, 01 đoạn có chiều dài 42cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 04 lõi (3+1 nối đất), ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 50 + 1 x 16 có chiều dài 46cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 04 lõi (3+1 nối đất), ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 50 + 1 x 25, có chiều dài 515cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 03 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 16, có chiều dài 290cm; 01 đoạn dây cáp pha mềm (Vvcm), 03 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, loại VVcm 3 x 35 có chiều dài 340cm; 01 đoạn cáp điện lực, 01 lõi, ruột đồng, loại CX150, có chiều dài 46cm; 02 đoạn dây đơn mềm (Vcm), ruột đồng, cách điện PVC, loại Vcm 70 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 50cm, 01 đoạn có chiều dài 46cm; 05 đoạn cáp điện lực, 01 lõi, ruột đồng, loại CX70 có kích thước như sau: 01 đoạn có chiều dài 69cm, 01 đoạn có chiều dài 70cm, 01 đoạn có chiều dài 38cm, 01 đoạn có chiều dài 67cm, 01 đoạn có chiều dài 41cm (theo biên bản giao nhận ngày 23/11/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án thị xã C, tỉnh Tiền Giang).

2. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã C;
- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng